TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

FDI không chỉ mang vốn, chính sách mới hướng tới giá trị lan tỏa

06:18 17/09/2026

Thay vì tập trung vào ưu đãi thuế để thu hút đầu tư, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư đang đặt trọng tâm vào kết quả mà dự án FDI tạo ra cho nền kinh tế, từ chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực đến phát triển nhà cung ứng Việt Nam.

Từ thu hút vốn sang đo bằng giá trị tạo ra

Trong bối cảnh cạnh tranh thu hút đầu tư quốc tế ngày càng cao, bài toán đặt ra không chỉ là làm thế nào để Việt Nam đón thêm các dự án FDI, mà còn là làm sao để dòng vốn này tạo ra tác động lớn hơn đối với khu vực doanh nghiệp trong nước.

Theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư do Bộ Tài chính xây dựng nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 8/6/2026 của Bộ Chính trị, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư được đề xuất chuyển dần từ phương thức truyền thống sang hỗ trợ dựa trên kết quả thực hiện cam kết của nhà đầu tư.

Cách tiếp cận này thể hiện ở việc bổ sung các hình thức hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng, sản xuất và cải tiến sản phẩm, cải tiến công nghệ, đầu tư ban đầu và tạo tài sản cố định; đồng thời hỗ trợ hợp tác giữa doanh nghiệp với trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tổ chức khoa học - công nghệ.



Doanh nghiệp Việt Nam được kỳ vọng tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI thông qua các chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất, công nghệ và quản trị.

Điểm đáng chú ý là ưu đãi không còn được nhìn đơn thuần như một lợi ích dành cho nhà đầu tư khi dự án được cấp phép. Theo đề xuất, việc hưởng hỗ trợ có thể gắn với những kết quả cụ thể trong quá trình triển khai dự án.

Các cam kết được đặt ra có thể liên quan đến nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo và sử dụng nhân lực Việt Nam, tỷ lệ giá trị gia tăng trong nước, phát triển nhà cung ứng nội địa, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số.

Như vậy, hiệu quả của chính sách có thể được nhìn nhận qua mức độ đóng góp thực tế của dự án thay vì chỉ dựa vào quy mô vốn đăng ký. Đây cũng là hướng điều chỉnh trong bối cảnh ưu đãi thuế truyền thống chịu tác động đáng kể từ việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu.

Dự thảo đồng thời bổ sung trách nhiệm đối với nhà đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt, trong đó có cơ chế điều chỉnh hoặc thu hồi hỗ trợ nếu không đáp ứng các cam kết. Việc đánh giá kết quả được định hướng bảo đảm khách quan, công khai và minh bạch.

Doanh nghiệp Việt được đặt vào trung tâm của hiệu ứng lan tỏa

Một trong những điểm đáng chú ý nhất của dự thảo là đưa khả năng liên kết với doanh nghiệp trong nước trở thành một tiêu chí quan trọng trong thiết kế chính

sách hỗ trợ.

Theo đề xuất, Nhà nước có thể hỗ trợ một số khoản chi đối với các dự án đầu tư đặc biệt, tùy khả năng cân đối ngân sách. Trong đó có đào tạo lao động Việt Nam, nghiên cứu và phát triển, sản xuất sản phẩm công nghệ cao, đầu tư hạ tầng xã hội và đặc biệt là phát triển, nâng cao năng lực doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng.

Cơ chế này hướng tới một khoảng trống lâu nay trong thu hút FDI: sự hiện diện của các tập đoàn lớn chưa đồng nghĩa với việc doanh nghiệp trong nước có thể nhanh chóng trở thành nhà cung ứng.

Nếu được cụ thể hóa, các khoản hỗ trợ cho doanh nghiệp Việt Nam có thể tạo thêm điều kiện để khu vực này cải thiện năng lực sản xuất, công nghệ, quản trị và đáp ứng các yêu cầu của doanh nghiệp đầu chuỗi. Khi đó, tác động của FDI không chỉ dừng ở vốn, việc làm hay kim ngạch xuất khẩu, mà còn được mở rộng sang năng lực của khu vực kinh tế trong nước.

Dự thảo cũng đề xuất cơ chế để Chính phủ quyết định các gói chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vượt trội đối với một số dự án đặc biệt quan trọng có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội. Các gói hỗ trợ này được định hướng gắn với cam kết về R&D, đào tạo nhân lực Việt Nam, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng.

Cùng với đó, Quỹ Hỗ trợ đầu tư tiếp tục được hoàn thiện về mô hình hoạt động, nguồn lực, đối tượng và tiêu chí hỗ trợ. Việc hỗ trợ dự kiến tập trung vào những ngành, lĩnh vực có khả năng tạo tác động lan tỏa và giá trị gia tăng trong nước.

Với cách tiếp cận này, chính sách thu hút FDI đang được đặt trong một bài toán rộng hơn: không chỉ cạnh tranh để có thêm dự án, mà phải nâng chất lượng của từng dự án và khả năng kết nối với nền kinh tế nội địa. Khi doanh nghiệp Việt có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, công nghệ và tri thức được chuyển giao, giá trị của dòng vốn FDI mới có điều kiện lan tỏa rộng hơn trong nền kinh tế.

Minh Thành *(t/h)*